

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 09/01/2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về việc nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Vân

Ông Lê Doãn Giới

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý: 366/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/12/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/10/2022, các lời khai trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn D tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tr ngày 09/8/2013. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc được đến năm 2018 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình hai bên không phù hợp, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Từ năm 2019 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 05/12/2013, hiện đang ở với anh D. Ly hôn, chị H xin nhường quyền trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo Ng cho anh D.

Về tài sản và công nợ: Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 30/11/2022, bị đơn anh Hoàng Văn D trình bày:

Anh và chị Hoàng Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng về sau thì xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm. Từ năm 2019, vợ chồng đã sống ly thân. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh D xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên cũng đồng ý ly hôn chị H.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 05/12/2013. Anh D xin được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng.

Về tài sản và công nợ: Anh D không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 05/11/2022, cháu Hoàng Bảo Ng xin được ở với bố là anh Hoàng Văn D.

Xác minh tại địa phương xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa ngày 01/12/2022: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn D đăng ký kết hôn tại xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống tại thôn 4, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa và có một con chung là cháu Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 05/12/2013. Thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường, về sau có xảy ra mâu thuẫn bất đồng. Từ năm 2019 đến nay, anh D và chị H đã sống ly thân nhau, cháu Bảo Ng sống với bố. Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh D, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa trình bày quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn, bị đơn được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn D. Về con: Đề nghị giao cháu Hoàng Bảo Ng cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh D. Về tài sản: Chị H và anh D không yêu cầu nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Chị Hoàng Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Hoàng Văn D và yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung; bị đơn - anh D có địa chỉ tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. *Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn:*

Các đương sự: Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn D có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh D là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1]. *Về hôn nhân:* Chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Văn D tự nguyện kết hôn và có đăng lý kết hôn tại UBND xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm. Từ năm 2019 đến nay anh chị đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai, chị H xin ly hôn anh D cũng đồng ý. Đủ cơ sở xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh D đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh D.

[2.2]. *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 05/12/2013. Từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu Bảo Ngọc ở với bố. Nay ly hôn, cả chị H và anh D đều có nguyện vọng giao cháu Hoàng Bảo Ng cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Ngọc cũng xin được ở với bố. Hội đồng xét xử nhận định việc giao cháu Hoàng Bảo Ng cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Anh D không yêu cầu cấp dưỡng nên chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh D.

[2.3]. *Về tài sản và công nợ:* Chị H và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. *Về án phí:* Nguyên đơn chị Hoàng Thị H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xử:

1. *Về hôn nhân:* Chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn D.
2. *Về con chung:* Giao cháu Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 05/12/2013 cho anh Hoàng Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh D.

Sau khi ly hôn chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Chị H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh D.

3. *Về án phí:* Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số: AA/2021/0011239 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- UBND xã Tr;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Ngọc Vân